

Bản án số: 48/2020/HS-ST
Ngày 13-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Hiền và ông Phùng Văn Tàu

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Đ, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

ĐẶNG MINH Đ, sinh năm 1984; ĐKKHKT và nơi ở: Tổ Dân phố số x, phường DT, thành phố HB, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đức L và bà Lý Hải Y; có vợ là Nguyễn Thị Minh C và 01 con;

Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình xử phạt Đặng Minh Đ 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án; chưa được xóa án tích;

Tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Quyết định số 43/QĐ-XPĐG ngày 02/8/2012 của Trưởng Công an phường Thịnh Lang, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính Đặng Minh Đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2014/HSST ngày 18/6/2014 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt Đặng Minh Đ 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; đã được xóa án tích.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 16/12/2019; hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội; có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:** Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1954; nơi cư trú: Số nhà xx TND, phường QT, quận HĐ, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 15/12/2019, Đặng Minh Đ đi xe bus từ thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình ra Hà Nội để tìm việc làm. Chiều cùng ngày, Đ lang thang ở khu vực Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội và gặp một người đàn ông không quen biết đi xe máy Dream màu nâu BKS: 16K7-6830 vào quán nước ngồi. Đ tới hỏi mua chiếc xe này với giá 1.000.000 đồng (xe không có giấy tờ) để làm phương tiện đi lại. Khoảng 09 giờ ngày 16/12/2019, Đ điều khiển xe máy lang thang để tìm mua ma túy sử dụng, đến đầu phố Hoàng Cầu, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội thì thấy một nam thanh niên không quen biết trông giống người nghiện, Đ đến gần hỏi: “Có ma túy đá bán không”, nam thanh niên nói: “Có, mua bao nhiêu tiền”, Đ bảo: “Mua 100.000 đồng” và lấy trong người ra 100.000 đồng đưa tiền cho người này, người này đưa cho Đ 01 túi nilon chứa ma túy đá. Mua xong, Đ cho túi ma túy vào ví da màu nâu của mình rồi cất trong túi quần bò trước bên phải đang mặc. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe máy đi đến trước cửa số nhà 182 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông thì bị Công an phường Quang Trung phối hợp với Tổ công tác Y13/141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ kiểm tra, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ bên trong ví da màu nâu để ở túi quần trước bên phải đang mặc của Đ 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng. Công an phường Quang Trung đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Minh Đ, niêm phong vật chứng, thu giữ số tiền 1.200.000 đồng ở trong ví da; 04 văm bằng kim loại (02 văm một đầu 2 cạnh, một đầu lục giác dài 8cm; 02 văm một đầu 4 cạnh, một đầu lục giác dài 8cm), đồng thời tạm giữ chiếc xe máy đưa về trụ sở, sau đó bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông điều tra xử lý.

Ngày 16/12/2019, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ của Đặng Minh Đ. Tại Bản kết luận giám định số 8063/KLGĐ-PC09 ngày 23/12/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Tinh

thể màu trắng bên trong 01 túi nilon là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,430 gam.

Cáo trạng số 44/CT-VKS-HĐ ngày 20/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đặng Minh Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Minh Đ khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên giữ nguyên bản cáo trạng. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về ma túy, ảnh hưởng xấu an ninh xã hội. Nhân thân bị cáo đã 02 lần bị xét xử, trong đó đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án về tội Trộm cắp tài sản, chưa hết thời hạn thử thách, bị cáo phạm tội trong thời hạn thử thách của án treo nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm” và cần tổng hợp hình phạt của hai bản án. Ngoài ra, bị cáo đã một lần bị xử lý hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được giảm nhẹ một phần hình phạt. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 5 Điều 65; các điều 38, 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 27 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án trước.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: gói ma túy đã thu giữ của bị cáo, 04 vam bằng kim loại và chiếc ví cũ. Trả lại bị cáo số tiền 1.200.000 đồng. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước chiếc xe máy thu giữ của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông; Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: Lời khai nhận tội của bị cáo Đặng Minh Đ tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ ngày 16/12/2019, Đ điều khiển xe máy đi tìm mua ma túy sử dụng, tại đầu phố Hoàng Cầu thuộc địa bàn quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Đ mua của một nam thanh niên không quen biết 01 túi Methamphetamine, khối lượng 0,430 gam với số tiền 100.000 đồng. Đ cho túi ma túy vào ví da màu nâu của mình rồi cất trong túi quần bỏ trước bên phải đang mặc. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe máy đến trước cửa số nhà 182 Quang Trung, phường Quang Trung, quận Hà Đông thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy nêu trên.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,430 gam Methamphetamine của bị cáo Đặng Minh Đ thỏa mãn tình tiết quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhận thức đầy đủ về hành vi của mình, biết rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn mua ma túy cất giấu trái phép để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng.

Về nhân thân, bị cáo đã 02 lần bị kết án và 01 lần bị xử lý hành chính:

- Quyết định số 43/QĐ-XPĐG ngày 02/8/2012 của Trưởng Công an phường Thịnh Lang, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính Đặng Minh Đ hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy, mức phạt 750.000 đồng, bị cáo đã nộp tiền phạt ngày 16/8/2012 (BL72, 72a) nên đủ thời gian để được coi như chưa bị xử lý hành chính;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 39/2014/HSST ngày 18/6/2014 của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội xử phạt Đặng Minh Đ 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã nộp án phí ngày 17/9/2014 (BL79). Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/4/2016. Áp dụng Điều 70 của Bộ luật Hình sự năm 2015, thời hạn xóa án tích là 02

năm tính từ ngày chấp hành xong hình phạt chính 28/4/2016 nên bị cáo đã được xóa án tích.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình, xử phạt Đặng Minh Đ 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án; bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo đã nộp án phí ngày 20/3/2019 (BL80).

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án này vào ngày 16/12/2019, trong thời hạn thử thách của án treo nên cần áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp hình phạt của bản án mới, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án. Đồng thời, bị cáo chưa được xóa án tích nên bị áp dụng tình tiết “Tái phạm” là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo có nhân thân xấu, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới bảo đảm khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ý thức chấp hành pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ hình phạt.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Đặng Minh Đ một số vật chứng, cần xử lý như sau:

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Detech kiểu dáng Dream, BKS: 16K7-6830, số máy VDECP1150FMG; số khung VDEDCCO13DE018837: Đ khai mua của người không quen biết vào sáng ngày 15/12/2019 tại khu vực Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, xe không có giấy tờ. Kết quả điều tra xác định biển số xe trùng với xe máy Honda Wave, số máy HC09E-0316444, số khung HC0933Y-316320 của anh Nguyễn Huy K, sinh năm 1972, trú tại: phường ĐH, quận LC, thành phố Hải Phòng, anh K đã bán xe cho người không quen biết ở khu vực chợ Sắt - Hải Phòng.

Tuy nhiên, giám định số khung của chiếc xe máy thu giữ của bị cáo, xác định là số nguyên thủy, số máy bị tẩy xóa chỉ còn một số ký tự nguyên thủy là: VDECPI1150FMG!...!837 (Dấu !...! là các ký tự không xác định được) (BL38), không trùng số khung số máy xe của anh K.

Do số máy bị tẩy xóa, không đầy đủ nên không tìm thấy dữ liệu tra cứu khi xác minh phương tiện giao thông đường bộ. Tuy nhiên, Cơ quan điều tra đã đăng báo An ninh Thủ đô trong 03 số liên tiếp từ ngày 13 đến ngày 17/3/2020 để tìm chủ sở hữu, đến nay không có ai nhận xe (BL88 đến 93). Do đó, xác định chiếc xe là tài sản của Đ. Xét

thấy, bị cáo sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma túy để tàng trữ trái phép, là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- 01 túi Methamphetamine, khối lượng 0,430 gam, sau khi giám định trích mẫu 0,080 gam, số còn lại được cho vào 01 phong bì niêm phong của PC09 Công an thành phố Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký của Đặng Minh Đ, cán bộ Công an phường Quang Trung là Đỗ Tùng A và giám định viên Nguyễn Hồng Q (BL28, 29), xét ma túy là vật Nhà nước cấm lưu thông, cần tịch thu tiêu hủy;

- 04 vạm bằng kim loại, quá trình điều tra Đặng Minh Đ khai có ở cốp xe máy Đ mua của người không quen biết, Đ lấy ra và cất trong túi áo khoác của mình; 01 ví da màu nâu, số vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Số tiền 1.200.000 đồng, xét thấy bị cáo bị bắt quả tang hình vi tàng trữ trái phép chất ma túy; không có tài liệu, chứng cứ chứng minh số tiền bị thu giữ liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Minh Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Đặng Minh Đ 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 (chín) tháng tù theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 30/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình.

Áp dụng khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, tổng hợp hình phạt chung của hai bản án là 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 16/12/2019, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2018 đến ngày 30/01/2019 trong vụ án Trộm cắp tài sản do Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử theo Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2019/HSST ngày 30/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 01 chiếc xe máy thu giữ của Đặng Minh

Đ, nhãn hiệu Detech kiểu dáng Dream, BKS: 16K7-6830, số máy VDECP1150FMG; số khung VDEDCCO13DE018837;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 phong bì niêm phong của PC09 Công an thành phố Hà Nội, tại các mép dán có chữ ký của Đặng Minh Đ, cán bộ Công an phường Quang Trung là Đỗ Tùng A và giám định viên Nguyễn Hồng Q (BL28, 29);

+ 04 vạm bằng kim loại;

+ 01 ví da màu nâu.

- Trả lại bị cáo Đặng Minh Đ số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng, nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Số tiền 1.200.000 (một triệu hai trăm nghìn) đồng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, tài khoản số 3949.0.1052739 tại Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông, thành phố Hà Nội, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 11/5/2020, người nộp tiền: Công an quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đặng Minh Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 13/5/2020.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh